

Số: 525 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh**

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

**1. Phòng khám đa khoa Kim Thuận**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260907-180039, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

**2. Phòng khám đa khoa CLC Tuệ Tâm**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260908-180004, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

**3. Phòng khám đa khoa An Hà**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260909-180014, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

**4. Phòng khám đa khoa Lan Sơn**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260909-180010, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

**5. Trạm Y tế Lạng Giang**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180011, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/9/2026.

**6. Bệnh viện đa khoa Lục Nam**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260904-180056, danh sách nhân sự kê khai ngày 04/9/2026.

**7. Bệnh viện đa khoa Yên Thế**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260907-180023, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

**8. Bệnh viện Y học cổ truyền Hùng Vương**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260905-180005, danh sách nhân sự kê khai ngày 03/9/2026.

**9. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260907-180018, danh sách nhân sự kê khai ngày 04/9/2026.

**10. Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc Ninh II**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260909-180009, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

**11. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180034, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.



**12. Bệnh viện Mắt Sông Cầu**, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260908-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 07/9/2026.

*(Chi tiết thông tin đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phụ lục gửi kèm)*

**\* Trách nhiệm trong tổ chức thực hiện đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh (ĐKHN)**

- Danh sách ĐKHN được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở KBCB kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ người hành nghề lưu tại cơ sở phục vụ kiểm tra đối chiếu khi có yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của thông tin đăng ký hành nghề, việc đáp ứng quy định pháp luật về đăng ký hành nghề và các quy định pháp luật khác liên quan. ĐKHN vị trí chuyên môn phù hợp phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được cấp phép.

Trường hợp nhân sự thôi hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng theo quy định của pháp luật.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ cung cấp, không ĐKHN trùng thời gian tại nhiều cơ sở, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:** 

- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám Đa Khoa An Hà trực thuộc Công ty TNHH Bệnh Viện Trí Dũng
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400899265 cấp lần thứ 7, ngày 17 tháng 01 năm 2025 nơi cấp Phòng Đăng Ký Kinh Doanh-Sở KHĐT cấp , địa chỉ trụ sở: Thôn Mía, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 713/BN-GPHD ngày 11 tháng 08 năm 2025, địa chỉ hoạt động: Thôn Mía, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh ; thời gian hoạt động: Từ 07 giờ đến 20 giờ 30
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Bà Phan Thị Liên, trình độ: Đại Học, điện thoại: 0868 290 590
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên ông Phan Văn Trung; số căn cước công dân 024053003213, CCHN số 002129/BG-CCHN ngày cấp 16/12/20163, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh chữa bệnh hệ Nội - Nhi. Điện thoại: 02046 333 333
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Ông Nguyễn Công Hậu, phòng hành chính, Điện thoại: 0962103456
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Gồm 06 chuyên khoa: Nội, Ngoại,Nhi, Răng - Hàm - Mặt, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm. Theo GPHD 713/BN-GPHD Cấp ngày 11 tháng 08 năm 2025.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 25, Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; giảm hành nghề: 01 .

| TT                   | Họ tên             | Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4) | Phạm vi hành nghề (5)            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6) | Vị trí chuyên môn (7) | Chức danh quản lý (8)                            | Khoa/bộ phận chuyên môn (9) | Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)            | Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11) | Ghi chú (12) |
|----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|
| A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                      |                                  |                                           |                       |                                                  |                             |                                                                    |                                    |              |
| 1                    | Phan Văn Trung     | - Đại học Bác sĩ đa khoa(1992).<br>Chứng chỉ đào tạo liên tục chụp và đọc X- Quang cơ bản( 2021). Chứng chỉ đào tạo liên tục: Quản lý và điều trị đái tháo đường(2022) Chứng nhận đào tạo liên tục : Quản lý và điều trị tăng huyết áp(2022) Giấy chứng nhận cập nhật hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh tim thiếu máu cục bộ mới nhất( 2018) | Số 002129/ BG-CCHN( 16/12/2013)      | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội- Nhi | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần | Bác sĩ                | Người CTNCMKT của cơ sở. Trưởng bộ phận khám Nhi | Khoa Khám bệnh              | Ngày 02/01/2022( theo quyết định số 017/HĐLĐ-TD ngày 02/01/2022)   | không                              |              |
| 2                    | Phùng Tiến Hội     | Đại học Bác sĩ Y khoa (1986).<br>Chứng chỉ đào tạo liên tục: Quản lý và điều trị đái tháo đường( 2021).<br>Chứng nhận đào tạo liên tục: Quản lý và và điều trị tăng huyết áp( 2022)                                                                                                                                                           | Số 007453/BG-CCHN( 12/12/2019)       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa    | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần | Bác sĩ                | không                                            | Khoa Khám bệnh              | Ngày 24/10/20243 (Theo Quyết định số 062/HĐLĐ- TD ngày 24/10/2023) | không                              |              |
| 2                    | Đinh Thị Thủy Liễu | - Đại học Bác sĩ Đa khoa(2010)<br>- Giấy chứng nhận đào tạo liên tục: Đọc điện tim đồ (2020);<br>- Quản lý và Điều trị đái tháo đường(2019). -Giấy chứng nhận tham gia cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành nội( 2025)<br>- Giấy chứng nhận đào tạo liên tục quản lý và điều trị tăng huyết áp( 2019).                         | Số 060299/ CCHN-BQP( 19/02/2016)     | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa     | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần | Bác sĩ                | Trưởng bộ phận khám Nội                          | Khoa Khám bệnh              | Ngày 02/01/2022( theo quyết định số 016/HĐLĐ-TD ngày 02/01/2022)   | không                              |              |
| 3                    | Ngô Thị Oanh       | - Đại Học Bác sĩ đa khoa (1996).<br>Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành Nội( 2025)                                                                                                                                                                                                                                            | Số 008750/BG-CCHN( 30/12/2022)       | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội- Nhi | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần | Bác sĩ                | không                                            | Khoa Khám bệnh              | Ngày 21/02/2024( theo quyết định số 065/HĐLĐ-TD ngày 21/02/2024)   | không                              |              |



|    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                  |                                                                                                                                              |                                                                                  |        |                                    |                |                                                                   |                                                                       |  |
|----|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------|------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--|
| 4  | Ngô Xuân Sơn         | Bác sĩ chuyên khoa cấp I- Chuyên khoa Ngoại (2006). Giấy chứng nhận đào tạo liên tục Điện tâm đồ ( 2022)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Số 060057/CCHN-BQP(19/02/2016)   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                       | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | Trưởng bộ phận Khám Ngoại          | Khoa Khám bệnh | Ngày 03/01/2022( theo quyết định số 007/HĐLĐ-TD ngày 03/01/2022)  | không                                                                 |  |
| 5  | Lương Thị Hà         | Đại học Bác sĩ Răng-Hàm-Mặt (2022)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Số 000287/BG-GPHN( 15/07/2024)   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng- Hàm- Mặt                                                                                              | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | Trưởng bộ phận Khám Răng- Hàm- Mặt | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/08/2024( theo quyết định số 098/HĐLĐ-TD ngày 01/08/2024)  | không                                                                 |  |
| 6  | Bùi Văn Mạnh         | Đại học Bác sĩ Y khoa( 2019). Chứng chỉ đào tạo liên lục Thăm khám nội soi Tai Mũi Họng (2022)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số 008165/BG- CCHN( 25/08/2021)  | - Khám bệnh, chữa bệnh: đa khoa<br>- Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng                       | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | Không                              | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/07/2024( theo quyết định số 189/HĐLĐ-TD ngày 01/07/2024)  | không                                                                 |  |
| 7  | Nguyễn Thị Yến       | Đại học Bác sĩ ngành Y đa khoa (2016). Chứng nhận đào tạo liên tục Điện tâm đồ ( 2018)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Số 006969/BG-CCHN( 13/09/2018)   | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội- Nhi                                                                                                             | Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Bác sĩ | không                              | Khoa Khám bệnh | Ngày 24/05/2024( theo quyết định số 065/HĐLĐ-TD ngày 24/05/2024)  | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại bệnh viện đa khoa Lang Giang |  |
| 8  | Lê Thị Tiêu          | Đại học Bác sĩ Y khoa( 1988). Giấy chứng nhận cập nhật chẩn đoán và điều trị chảy máu mũi(2025)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Số 002247/GB-CCHN( 25/12/2013)   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                                | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | Trưởng bộ phận Khám Tai Mũi Họng   | Khoa Khám bệnh | Ngày 04/09/2024( theo quyết định số 065/HĐLĐ-TD ngày 04/09/2024)  | không                                                                 |  |
| 9  | Trần Văn Hứa         | Học Viện Quân Y Bác sĩ Quân Y(1987). Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh Cơ- xương khớp(3473/DT- CNKTYK)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Số 006076/BG-CCHN( 24/03/2017)   | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                                               | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | Trưởng bộ phận Chẩn đoán hình ảnh  | Khoa Khám bệnh | Ngày 31/04/2024( theo quyết định số 069/HĐLĐ-TD ngày 31/01/2024)  | không                                                                 |  |
| 10 | Nông Thị Minh Phương | Đại học Bác sĩ đa khoa( 1998). Giấy chứng nhận đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát( 2010). Cập nhật kiến thức bệnh lý tim mạch do xơ vữa- đột phá khoa học mới trong kiểm soát LDL-C( 2024). Thực hành an toàn tiêm chủng( 2024). Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường( 2025)                                                                                                                     | Số 0005173/BG-CCHN(30/03/2016)   | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                                               | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | không                              | Khoa Khám bệnh | Ngày 11/11/2024( theo quyết định số 0106/HĐLĐ-TD ngày 11/11/2024) | không                                                                 |  |
| 11 | Trương Thị Hải Loan  | Đại Học Bác sĩ y khoa (2020). Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường(2025). Cập nhật những quan điểm mới nhất trong chẩn đoán và điều trị bệnh động mạch vành và suy tim(2025). Tiếp cận chẩn đoán và điều trị một số bệnh hô hấp thương gặp( 2024). Cập nhật chẩn đoán và điều trị các rối loạn chức năng tình dục thường gặp(2023). Cập nhật chẩn đoán, điều trị người bệnh sa sút trí tuệ(2023) | Số 007209/ TNG-CCHN( 15/04/2022) | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                                                          | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                        | Bác sĩ | không                              | Khoa Khám bệnh | Ngày 10/12/2024( theo quyết định số 0102/HĐLĐ-TD ngày 10/12/2024) | không                                                                 |  |
| 12 | Nguyễn Đình Thuận    | Đại học Bác sĩ Đa khoa(2016). Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tai - Mũi- Họng(2022)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số 006962/BG-CCHN(13/09/2018)    | Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ | Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Bác sĩ | không                              | Khoa Khám bệnh | Ngày 16/01/2024( theo quyết định số 071/HĐLĐ-TD ngày 16/01/2024)  | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại bệnh viện đa khoa Tân Yên    |  |

99265

NG TY  
NH  
H VIỆN  
DUNG

ÁC NI

|    |                      |                                                                                                                                                                                                              |                                  |                                                                                                                                                                                            |                                                                                         |                  |                           |                |                                                                  |                                                                                             |  |
|----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 13 | Nguyễn Ngọc Tùng     | Đại học Bác sĩ ngành Y đa khoa(2017)                                                                                                                                                                         | Số 007950/BG- CCHN( 23/02/2021)  | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                                                                                             | Từ 6h45 đến 20h30 thứ 7, Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Bác sĩ           | không                     | Khoa Khám bệnh | Ngày 23/01/2025( theo quyết định số 066/HĐLĐ-TĐ ngày 23/01/2025) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại bệnh viện chăm sóc sức khỏe tâm thần tỉnh Bắc Ninh |  |
| 14 | Nguyễn Trần Giáp     | Đại học Bác sĩ ngành Y khoa(2018)                                                                                                                                                                            | Số 007794/BG- CCHN( 06/10/2020)  | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần        | Bác sĩ           | không                     | Khoa Khám bệnh | Ngày 02/01/2022( theo quyết định số 038/HĐLĐ-TĐ ngày 02/01/2022) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại bệnh viện đa khoa Lạng Giang                       |  |
| 15 | Phan Thị Liên        | Cử nhân xét nghiệm Y học (2012). An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II. Quản lý điều dưỡng. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm. Kỹ thuật xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS- CoV2 | Số 003235/ HD- CCHN( 13/11/2013) | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                     | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Xét nghiệm y học | Trưởng bộ phận Xét nghiệm | Khoa Khám bệnh | Ngày 22/12/2024( theo quyết định số 079/HĐLĐ-TĐ ngày 22/12/2024) | không                                                                                       |  |
| 16 | Nguyễn Trọng Chứ     | Bác Sĩ chuyên khoa cấp I(2017)- Bác sĩ đa khoa (2010). Giấy chứng nhận đào tạo : Điện tâm đồ ( 2012), Siêu Âm (2012)                                                                                         | 180152/CCHN- BQP(07/09/2016)     | Khám chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                     | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Bác sĩ           | không                     | Khoa Khám bệnh | Ngày 19/01/2026( theo quyết định số 058/HĐLĐ-TĐ ngày 19/01/2026) | Không                                                                                       |  |
| 17 | Phùng Thị Loan       | Bác sĩ đa khoa( 2021)                                                                                                                                                                                        | 006188/BG- CCHN                  | Khám chữa bệnh hệ Nội- nhi                                                                                                                                                                 | Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần        | Bác sĩ           | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày30/04/2025( theo quyết định số 050/HĐLĐ-TĐ ngày 30/04/2025)  | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại bệnh viện đa khoa Lạng Giang                       |  |
| 18 | Trần Thị Liên Anh    | Bác sĩ Y khoa(2022). Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp(2024). Quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường( 2024)                                                                                            | 007316/ TNG- CCHN                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                                              | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Bác sĩ           | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 05/07/2026( theo quyết định số 079/HĐLĐ-TĐ ngày 05/07/2026) | Không                                                                                       |  |
| 19 | Nguyễn Thị Thủy Hằng | Bác sĩ( 2025)                                                                                                                                                                                                | 000567/BN- GPHN                  | Chuyên khoa Ngoại khoa                                                                                                                                                                     | Từ 6h45 đến 20h30 thứ 7, Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Bác sĩ           | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 28/02/2026( theo quyết định số 016/HĐLĐ-TĐ ngày 28/02/2026) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh         |  |
| 20 | Hoàng Thị Mai Hương  | Y sỹ đa khoa(2023)                                                                                                                                                                                           | 008795/BG- CCHN                  | Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 27/5/2015                                                         | Từ 6h45 đến 20h30 thứ 7, Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Điều dưỡng       | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 30/06/2026( theo quyết định số 050/HĐLĐ-TĐ ngày 30/06/2026) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại trường mầm non Thái Đào                            |  |
| 21 | Nguyễn Thị Liên      | Cao đẳng Điều dưỡng (2022)                                                                                                                                                                                   | 008728/BG- CCHN                  | Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                 | Từ 6h45 đến 20h30 thứ 7, Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần | Điều dưỡng       | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 20/08/2025( theo quyết định số 052/HĐLĐ-TĐ ngày 20/08/2026) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại trường mầm non Đại Lâm                             |  |
| 22 | Vĩ Văn Dũng          | Kỹ thuật viên(2014)                                                                                                                                                                                          | 0002918/BG- CCHN                 | Kỹ thuật viên chụp Xquang                                                                                                                                                                  | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Kỹ thuật viên    | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 23/02/2026( theo quyết định số 056/HĐLĐ-TĐ ngày 23/02/2026) | Không                                                                                       |  |
| 23 | Hoàng Thị Vi         | Điều dưỡng (2025)                                                                                                                                                                                            | 000987/ BN- GPHN                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                 | Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật hàng tuần và ngoài giờ hành chính các ngày trong tuần        | Điều dưỡng       | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 01/07/2026( theo quyết định số 069/HĐLĐ-TĐ ngày 01/07/2026) | không                                                                                       |  |
| 24 | Đinh Văn Diệp        | Điều dưỡng viên( 2023)                                                                                                                                                                                       | 009310/BG- CCHN                  | Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                 | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Điều dưỡng       | không                     | Khoa khám bệnh | Ngày 05/07/2026( theo quyết định số 080/HĐLĐ-TĐ ngày 05/07/2026) | Không                                                                                       |  |
| 25 | Nguyễn Thị Văn Anh   | Cử nhân xét nghiệm Y học (2017)                                                                                                                                                                              | Số 007074/ BG- CCHN( 23/11/2018) | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                     | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần                                               | Xét nghiệm y học | không                     | Khoa Khám bệnh | Ngày 25/12/2024( theo quyết định số 066/HĐLĐ-TĐ ngày 25/12/2024) | Từ 7h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại phòng khám đa khoa Bảo Minh                        |  |

|   | B SỔ THỜI VIỆC |                                                                                                                 |                   |                                     |                                           |        |       |                |                                                                  |       |
|---|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------|--------|-------|----------------|------------------------------------------------------------------|-------|
| I | Đoàn Xuân Linh | Bác sĩ đa khoa( 2014) Doc điện tim cơ bản( 2021) Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý chuyên ngành Nội( 2025) | 0008510/ĐNAI-CCHN | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội | Từ 06h45_21h30từ thứ Hai đến CN hàng tuần | Bác sĩ | không | Khoa Khám bệnh | Ngày 08/09/2026( theo quyết định số 034/TLHD-TD ngày 08/09/2026) | không |

Phòng khám ... chịu trách nhiệm tuân thủ pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:  
- Sở Y tế (đơn đăng tải);  
- Lưu: PK...

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM  
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)

*KS/MS*  
*Phan Văn Trung*



*GIÁM ĐỐC*  
*Phan Thị Liên*